



**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP**  
**CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ**

## BẢN TIN THAN NGÀY

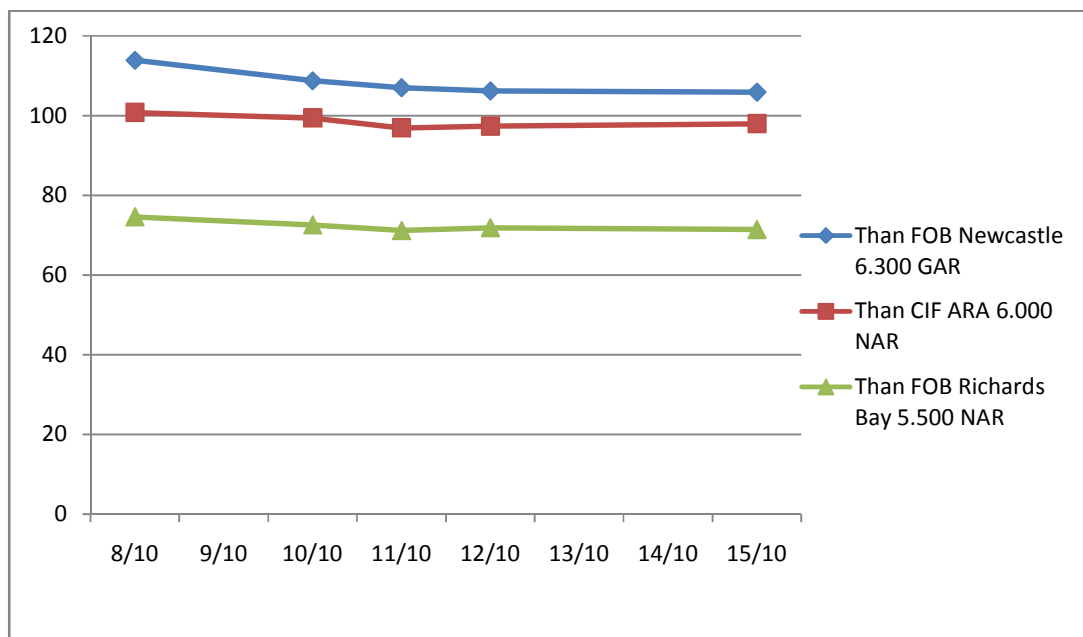
Ngày 17/10/2018

### CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	105,90	-0,30	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	98,00	+0,60	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	71,40	-0,45	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	72,50	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	53,00	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	48,50	+0,00	334,51	-0,02
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	62,65	+0,00	388,03	-0,02
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	77,50	+0,00	534,52	-0,04

### GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 15/10/2018)

## **ĐIỂM TIN**

### **BHP ký hợp đồng dịch vụ khai thác năm năm cho mỏ Mt Arthur**

BHP đã ký một hợp đồng dịch vụ khai thác mỏ kéo dài năm năm, trị giá 1,2 tỷ AUD (853 triệu USD), với công ty Thiess của tập đoàn CIMIC cho mỏ Mt Arthur tại Hunter Valley, Australia, đại diện của CIMIC phát biểu hôm thứ 2 (15/10). “Hợp đồng 5 năm này được ký kết dựa trên các hợp đồng sẵn có và mở rộng thêm của Thiess bao gồm những dịch vụ bổ sung với tư cách nhà khai thác mỏ tại phía Bắc của Mt Arthur (mỏ Ayreedale và Roxburgh)”, CIMIC cho biết trong báo cáo của Thiess-công ty cung cấp dịch vụ khai thác toàn cầu của tập đoàn này. CIMIC cho biết thêm: “Trong điều khoản hợp đồng mới, Thiess sẽ thực hiện thiết kế khai thác mỏ, lên kế hoạch và sắp xếp các dịch vụ, hoạt động khoan nổ, loại bỏ tạp chất và khai thác mỏ”.

Mt Arthur trong năm tài chính 2017-2018 (từ tháng 6 đến tháng 7 năm sau) đã bán được 18,02 triệu tấn than nhiệt, tăng từ con số 17,90 triệu tấn của năm ngoái. Trong tổng khối lượng than đã bán ra, 16,65 triệu tấn được giành cho xuất khẩu và 1,38 triệu tấn được bán trong nội địa, theo báo cáo tổng kết hoạt động của BHP đưa ra trong tháng 7. Trước đó, một công ty phân tích thị trường than của Australia đã dự đoán chi phí sản xuất cho xuất khẩu than tại Mt Arthur đã ở mức 34-43 USD/tấn trong năm 2017. Mỏ than này xuất khẩu than thông qua cảng Newcastle. BHP không đưa ra bất kỳ bình luận nào về kế hoạch dài hạn của công ty đối với mỏ Mt Arthur. Một số dự đoán trên thị trường cho rằng công ty đang cân nhắc việc bán mỏ này.

### **Số lượng tàu chờ làm hàng tại cảng PWCS của Australia tăng lên 18 tàu**

Tính đến ngày Chủ nhật (14/10), số lượng tàu chờ tại hai bến của cảng than Waratah tại Newcastle, bang New South Wales, Australia là 18 tàu, tăng một tàu so với con số 17 tàu của tuần trước đó, điều phối viên của Hunter Valley (HVCC) cho biết. Số lượng tàu chờ được dự đoán sẽ thấp hơn 5 tàu đến thời điểm cuối tháng. Tính đến cuối tuần (14/10), đã có 2,48 triệu tấn than được vận chuyển thông qua các bến của PWCS, tăng thêm 1,22 triệu tấn so với một tuần trước đó, tổng lượng than xuất khẩu từ đầu tháng đến nay đạt 3,75 triệu tấn.

Các công ty kinh doanh than đã dự đoán lượng than cập bến trong tháng 10 sẽ đạt 9,4 triệu tấn, và trong tháng 11 sẽ đạt 9,6 triệu tấn, theo HVCC. Trong tuần trước, lượng than vận chuyển bằng đường sắt đến cảng Newcastle đạt 3,23 triệu tấn. Tính đến ngày Chủ nhật (14/10), hai bến Carrington và Koogarang của cảng Waratah có tổng cộng 1,92 triệu tấn than dự trữ để xuất khẩu, giảm 388.000 tấn so với tuần trước. Khoảng 746.300 tấn than đã được vận chuyển thông qua các bến than của Newcastle Coal Infrastructure (NCIG) trong tuần trước, theo dữ liệu của S&P Global Platts. Cảng Gladstone nằm tại khu vực lân cận của bang Queensland đã có 12 tàu chờ làm hàng tính đến thứ 2 (15/10), bốn tàu chờ để xếp than tại RG Tanna, theo thông tin từ cảng vụ Gladstone.

### **Lượng than dự trữ tại các cảng biển lớn của Bohai giảm 2,8% so với tuần trước**

Tổng lượng than dự trữ tại các cảng biển ở Bohai bao gồm Qinhuangdao, Caofeidian và Jingtang đã đạt 19,235 triệu tấn tính đến thứ 2 (15/10), giảm 2,8% so với tuần trước, dữ liệu được đưa ra bởi cảng vụ Qinhuangdao. Công tác sửa chữa tại tuyến đường sắt giữa Datong-Qinhuangdao (29/9-23/10) đã tiếp tục gây ảnh hưởng đến lượng than vận chuyển qua đường sắt tới Qinhuangdao, cảng vụ cho biết. Lượng than dự trữ tại Caofeidian cao nhất và đạt 8,93 triệu tấn, tăng từ con số 8,91 triệu tấn của một tuần trước đó. Jingtang có 5,57 triệu tấn than, giảm từ 5,65 triệu tấn. Qinhuangdao có 4,735 triệu tấn than, giảm từ con số 5,235 triệu tấn của tuần trước. Tại địa điểm khác, lượng than dự trữ tại cảng Huanghua, cảng than chính của tập đoàn Shenhua tại miền Bắc tỉnh Hebei Trung Quốc, đạt 1,43 triệu tấn tính đến thứ 2 (15/10), giảm từ con số 1,67 triệu tấn của tuần trước, dữ liệu được đưa ra từ cảng vụ Huanghua.

*(Nguồn: [www.platts.com](http://www.platts.com))*

## CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	<i>Đơn vị: USD/tấn</i>
				Thay đổi
<b>Capesize</b> (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	11,20	-0,10
	Queensland	Nhật Bản	12,95	-0,10
	New South Wales	Hàn Quốc	13,80	-0,10
<b>Panamax</b> (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	15,50	+0,20
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	11,35	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	15,80	+0,20
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	9,55	+0,00
	Australia	Trung Quốc	14,75	+0,00
	Australia	Ấn Độ	16,60	+0,00

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 15/10/2018)